

Số: /KH-CTK

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức, triển khai thực hiện Phương án**  
**Điều tra lao động và việc làm năm 2025 tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Phương án Điều tra lao động và việc làm ban hành kèm theo Quyết định số 1694/QĐ-BKHĐT ngày 05/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn bản số 1183/VPUBND-VP6 ngày 16/8/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định ban hành Phương án Điều tra lao động và việc làm; Quyết định số 1284/QĐ-TCTK ngày 09/10/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục thống kê ban hành Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra lao động và việc làm (sau đây viết gọn là Điều tra LĐVL). Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Cục Thống kê Ninh Bình (sau đây viết gọn là Cục) xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra LĐVL năm 2025 trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung sau:

**A. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Điều tra LĐVL là cuộc điều tra chọn mẫu trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm mục đích:

- Thu thập thông tin về tình trạng tham gia thị trường lao động của những người từ 15 tuổi trở lên hiện đang sống tại Việt Nam làm cơ sở để tổng hợp, biên soạn các chỉ tiêu thống kê quốc gia về lao động, việc làm, thất nghiệp và thu nhập của người lao động. Kết quả điều tra giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành đánh giá, dự báo tình hình biến động của thị trường lao động trên phạm vi cả nước, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, xây dựng và hoạch định chính sách phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch sản xuất - kinh doanh phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường lao động;

- Thu thập thông tin phục vụ tổng hợp chỉ tiêu Tỷ lệ chi phí người lao động nhập cư phải trả để có việc làm ở nước ngoài so với thu nhập trung bình của họ từ công việc đó ở nước đến lao động thuộc Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam (VSDGs).

## **2. Yêu cầu**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra;
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm và hiệu quả;
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế, phù hợp với khung tiêu chuẩn quy định về lao động, việc làm theo khuyến nghị của Tổ chức Lao động Quốc tế.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

### **1. Phạm vi điều tra**

Điều tra LĐVL năm 2025 được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh.

### **2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra là nhân khẩu thực tế thường trú từ 15 tuổi trở lên tại hộ, bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang là nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ; không bao gồm những người thuộc lực lượng vũ trang cư trú trong các khu doanh trại.

### **3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra là các hộ dân cư (sau đây viết gọn là hộ). Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ở chung và ăn chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hoặc không có quan hệ ruột thịt, hôn nhân, nuôi dưỡng; có hoặc không có quỹ thu - chi chung.

## **III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Điều tra LĐVL là điều tra chọn mẫu với cỡ mẫu bảo đảm các ước lượng thống kê cho cấp vùng theo quý và cho cấp tỉnh theo năm.

Điều tra LĐVL áp dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Chọn địa bàn mẫu điều tra; Giai đoạn 2: Chọn hộ mẫu tại mỗi địa bàn điều tra (sau đây viết gọn là ĐBĐT) mẫu được chọn ở Giai đoạn 1 theo phương pháp ngẫu nhiên hệ thống.

Các ĐBĐT mẫu đã được chọn và sử dụng điều tra trong năm 2024 sẽ tiếp tục được sử dụng để điều tra trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Tổng số có 69 ĐBĐT trong một quý. Mỗi tháng thực hiện điều tra 23 địa bàn.

## **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

### **1. Thời điểm điều tra**

Thời điểm điều tra là 0 giờ ngày 01 của tháng điều tra.

## **2. Thời kỳ điều tra**

Thời kỳ điều tra là 07 ngày trước thời điểm điều tra; ngoại trừ trường hợp tìm kiếm việc làm, thời kỳ điều tra là 30 ngày trước thời điểm điều tra và tình hình tiếp cận các dịch vụ tài chính, thời kỳ điều tra là 01 năm trước thời điểm điều tra.

## **3. Thời gian điều tra**

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn là 07 ngày (không tính thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ), bắt đầu từ ngày 01 của tháng điều tra.

## **4. Phương pháp điều tra**

Điều tra LĐVL áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên thiết bị điện tử di động thông minh (CAPI) của điều tra viên (sau đây viết gọn là ĐTV). ĐTV đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và nhập đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử.

## **5. Người cung cấp thông tin**

Chủ hộ (hoặc người trưởng thành am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú và tình hình đời sống của hộ; các nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên sống tại Việt Nam là người cung cấp thông tin về tình trạng hoạt động kinh tế của họ.

# **V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA**

## **1. Nội dung điều tra**

Điều tra LĐVL thu thập thông tin về nhân khẩu học của các thành viên hộ, thông tin về lao động, việc làm của các thành viên từ 15 tuổi trở lên trong hộ; thông tin về đời sống của hộ, cụ thể:

### **1.1. Thông tin về thành viên trong hộ**

Đối với toàn bộ thành viên: Thông tin về nhân khẩu học (họ tên, giới tính, tuổi).

Đối với người từ 05 tuổi trở lên:

- Tình trạng đi học, đào tạo;
- Trình độ học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất.

Đối với người từ 15 tuổi trở lên:

- Tình trạng hôn nhân;
- Tình trạng di chuyển;
- Chuyên ngành đào tạo và thời gian tốt nghiệp;
- Phân loại tình trạng hoạt động kinh tế;
- Công việc chính trong 7 ngày qua;
- Công việc trước khi tạm nghỉ;
- Số giờ làm việc, thu nhập nhận được;
- Tình trạng thiếu việc làm;
- Tình trạng thất nghiệp hoặc không hoạt động kinh tế;

- Công việc tạo ra sản phẩm hoặc dịch vụ cho bản thân và gia đình sử dụng;
- Thông tin về việc làm ở nước ngoài (nếu có).

## **1.2. Thông tin đánh giá về tình hình đời sống của hộ**

- Đánh giá về thu nhập hộ;
- Nguyên nhân ảnh hưởng thu nhập, chi tiêu hộ;
- Trợ cấp của hộ.

## **2. Phiếu điều tra**

Điều tra LĐVL sử dụng một loại phiếu điều tra (Phiếu điều tra lao động và việc làm năm 2025) để thu thập thông tin về các thành viên trong hộ, trong đó bao gồm các thành viên trong hộ từ 15 tuổi trở lên và đang sống tại Việt Nam.

## **VI. BẢNG PHÂN LOẠI, DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Điều tra LĐVL sử dụng 04 bảng phân loại và danh mục thống kê sau:

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
2. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật theo quy định;
3. Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
4. Danh mục nghề nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

## **VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ**

### **1. Quy trình xử lý thông tin**

Dữ liệu điều tra từ phiếu điện tử được ĐTV đồng bộ hàng ngày về hệ thống máy chủ thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến. Tại đây, Giám sát viên (sau đây viết gọn là GSV) các cấp thực hiện việc kiểm tra số liệu và nghiệm thu số liệu trực tuyến theo quy trình kiểm tra, nghiệm thu số liệu được hướng dẫn trong Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ của Điều tra LĐVL.

### **2. Tổng hợp kết quả điều tra**

Kết quả Điều tra LĐVL được tổng hợp phục vụ biên soạn báo cáo phân tích quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm theo mẫu biểu do Tổng cục Thống kê thiết kế đảm bảo tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo nội dung điều tra quy định tại Mục V trong Kế hoạch này.

## **B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ**

#### **1. Rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê và chọn hộ điều tra**

##### **1.1. Rà soát địa bàn**

Điều tra LĐVL năm 2025 trên địa bàn tỉnh được thực hiện trên các địa bàn đã được chọn cho Điều tra LĐVL năm 2024. Trên cơ sở danh sách địa bàn điều tra năm 2024 các Chi cục Thống kê các huyện, khu vực (sau đây viết gọn là các Chi cục Thống kê) thực hiện rà soát các địa bàn không còn tồn tại (Đã thực hiện xong).

##### **1.2. Cập nhật bảng kê hộ**

Căn cứ danh sách Bảng kê hộ của 69 địa bàn được chọn mẫu điều tra các Chi cục Thống kê thực hiện rà soát cập nhật những thay đổi đối với thông tin của từng hộ để phục vụ chọn mẫu điều tra (Đã thực hiện xong).

#### **2. Chuẩn bị tài liệu, tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên và hướng dẫn nghiệp vụ điều tra**

##### **2.1. Chuẩn bị tài liệu**

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê: Căn cứ Phương án điều tra, nội dung nghiệp vụ tiến hành tiếp nhận các tài liệu, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện điều tra của Tổng cục Thống kê gửi; lập tờ trình in tài liệu và vật tư phục vụ công tác điều tra trình Lãnh đạo Cục duyệt (nếu có);

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Thực hiện việc in tài liệu, mua sắm văn phòng phẩm cần thiết theo quy định phục vụ công tác điều tra theo đề nghị của Phòng Thu thập Thông tin thống kê sau khi đã được Lãnh đạo Cục phê duyệt.

##### **2.2. Tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên**

- Trong cuộc điều tra này, Cục sử dụng lực lượng ĐTV là công chức trong ngành Thống kê và ĐTV không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có trình độ, kinh nghiệm và đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê, các Chi cục Thống kê lập tờ trình số lượng, danh sách và việc sử dụng ĐTV gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **26/12/2024**; giao Phòng Tổ chức - Hành chính trên cơ sở tờ trình của các Chi cục Thống kê lập tờ trình số lượng, danh sách ĐTV, dự thảo Quyết định sử dụng ĐTV, trình Cục trưởng ban hành Quyết định sử dụng ĐTV thực hiện Điều tra LĐVL năm 2025 trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **30/12/2024**;

Trường hợp các ĐTV đã được hướng dẫn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Cục giao Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Cục và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Cục (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Cục trưởng phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định;

- Giám sát viên là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của mạng lưới ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho ĐTV trong quá trình thực hiện điều tra. Căn cứ tình hình thực tế, các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê tuyển chọn GSV là Lãnh đạo và công chức của đơn vị thực hiện nhiệm vụ giám sát cuộc điều tra đảm bảo yêu cầu Phương án điều tra quy định.

### **2.3. Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra**

Cục giao Trưởng các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và Chi cục trưởng các Chi cục Thống kê căn cứ nghiệp vụ Phương án điều tra quy định tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho ĐTV và GSV thuộc đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **30/12/2024**.

## **3. Một số công việc thực hiện trước khi tiến hành điều tra**

### **3.1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê**

Đăng tải Quyết định điều tra, Phương án điều tra, phiếu điều tra, Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án điều tra của Tổng cục Thống kê, đưa tin công tác triển khai Điều tra LĐVL năm 2025 lên trang Web của Cục, dự thảo Văn bản thông báo nội dung Điều tra LĐVL năm 2025 đến UBND các địa phương trình Lãnh đạo Cục phê duyệt, thông báo đến UBND các địa phương trước khi triển khai thu thập thông tin, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **25/12/2024**.

### **3.2. Phòng Tổ chức - Hành chính**

Gửi các văn bản liên quan đến cuộc Điều tra LĐVL năm 2025 đến các Chi cục Thống kê và các đơn vị tham gia điều tra về thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác điều tra: Kế hoạch điều tra; Kế hoạch kiểm tra, giám sát cuộc điều tra...

## **4. Cấp phát thẻ Điều tra viên, Giám sát viên**

Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê thực hiện cấp phát thẻ ĐTV, thẻ GSV để ĐTV và GSV được trung tập tham gia cuộc điều tra sử dụng trong công tác thu thập thông tin tại đơn vị điều tra và trong quá trình kiểm tra, giám sát cuộc điều tra, đồng thời thực hiện quản lý thẻ ĐTV, thẻ GSV theo quy định tại Văn bản số 244/CTK-TTTTTK ngày 29/3/2024 của Cục về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng các loại thẻ trong điều tra thống kê.

## **II. CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT THU THẬP THÔNG TIN**

### **1. Điều tra viên**

- Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc Điều tra LĐVL khi tiếp xúc với đơn vị điều tra;

- Định kỳ hằng tháng ĐTV trực tiếp đến thu thập thông tin tại đơn vị được chọn điều tra do mình phụ trách. Việc phỏng vấn, ghi vào phiếu phải tuân thủ đúng những quy định về nghiệp vụ và quy trình phỏng vấn, bảo đảm không điều tra trùng hoặc bỏ sót đối tượng điều tra;

- Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ của mình, ĐTV phải chấp hành nghiêm chỉnh sự điều hành của GSV các cấp.

## **2. Kiểm tra, giám sát**

- Giao Phòng Thu thập Thông tin thống kê lập Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra LĐLV năm 2025 trình Lãnh đạo Cục duyệt (theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 116/QĐ-CTK ngày 16/12/2024 của Cục trưởng Cục Thống kê Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Phương án điều tra thống kê năm 2025), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **27/12/2024**;

- Các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình tại địa phương để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát Điều tra LĐVL năm 2025 trên địa bàn các huyện, thành phố đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định.

### **2.1. Đối với Giám sát viên cấp huyện**

Thực hiện giám sát, kiểm tra và duyệt số liệu của các ĐTV được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

+ Kiểm tra, đảm bảo ĐTV tiến hành thu thập thông tin đúng hộ, đúng địa bàn, phỏng vấn trực tiếp và đúng đối tượng điều tra, tiến độ điều tra;

+ Kiểm tra chất lượng thông tin, thông báo cho ĐTV những thông tin trong phiếu cần kiểm tra, xác minh để hoàn thiện phiếu;

+ Duyệt toàn bộ phiếu điều tra tại các địa bàn được phân công giám sát khi các ĐTV đã hoàn thành điều tra và hoàn thiện sửa lỗi;

+ Thông báo cho ĐTV những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý hoặc trả lời những câu hỏi của ĐTV liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử thông minh;

+ Trao đổi với GSV cấp tỉnh về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử thông minh trong quá trình điều tra.

### **2.2. Đối với Giám sát viên cấp huyện**

Thực hiện giám sát, kiểm tra và duyệt số liệu tại các địa bàn điều tra được phân công phụ trách với các nhiệm vụ chính sau:

+ Kiểm tra tiến độ thực hiện điều tra hằng ngày của ĐTV; tiến độ điều tra tại các ĐBĐT trong mỗi huyện được phân công phụ trách;

+ Kiểm tra chất lượng thông tin trên phiếu điều tra khi chương trình kiểm tra báo lỗi liên quan đến phiếu điều tra và thông báo tới GSV cấp huyện về những thông tin trong phiếu cần kiểm tra, xác minh lại; duyệt số liệu toàn bộ địa bàn điều tra được phân công giám sát;

+ Thông báo cho GSV cấp huyện những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý; trả lời những câu hỏi của GSV cấp huyện liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử thông minh;

+ Trao đổi với GSV cấp trung ương về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử thông minh trong quá trình điều tra.

### **III. LỰC LƯỢNG THAM GIA**

**1. Chỉ đạo chung:** Ban Lãnh đạo Cục

**2. Giám sát viên**

- Cấp tỉnh: Lãnh đạo và công chức các Phòng: Thu thập Thông tin thống kê; Thống kê Xã hội; Thống kê Kinh tế và Thống kê Tổng hợp;

- Cấp huyện: Các Chi cục Thống kê căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị phân công GSV triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát Điều tra LĐVL năm 2025 phù hợp với nhiệm vụ được giao.

**3. Điều tra viên**

Công chức trong ngành Thống kê và ĐTV không hưởng lương ngân sách Nhà nước, có đủ điều kiện thực hiện công tác điều tra.

### **IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO**

**1. Phòng Thu thập Thông tin thống kê**

- Phối hợp với Phòng Thống kê Xã hội thực hiện công tác kiểm tra, ghi mã, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu kết quả điều tra, tổng hợp kết quả điều tra. Báo cáo tình hình tổ chức, triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh về Tổng cục Thống kê theo quy định;

- Gửi dữ liệu điều tra về Tổng cục Thống kê theo Kế hoạch công tác Tổng cục Thống kê giao.

**2. Phòng Thống kê Xã hội**

Chủ trì thực hiện công tác kiểm tra, ghi mã, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu chính thức kết quả điều tra, tổng hợp kết quả điều tra. Thực hiện báo cáo phân tích kết quả điều tra theo Kế hoạch công tác Tổng cục Thống kê giao.

**3. Các Phòng thuộc Cơ quan Cục và các Chi cục Thống kê**

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những điểm chưa thống nhất trong quá trình điều tra bằng điện thoại hoặc thư điện tử về Cục (qua Phòng Thu thập Thông tin thống kê) để tổng hợp chung, tham mưu Lãnh đạo Cục chỉ đạo thực hiện;

- Phối hợp với Phòng Thống kê Xã hội thực hiện công tác kiểm tra, ghi mã, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu kết quả điều tra theo từng kỳ điều tra.



## V. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra LĐVL năm 2025 trên địa bàn tỉnh do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án điều tra. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan. Toàn bộ kinh phí điều tra sẽ được thanh toán đúng khối lượng công việc thực tế phát sinh theo quy định của Phương án điều tra do Phòng Thu thập Thông tin thống kê lập, Kế toán Cục tổng hợp, thẩm định trình Cục trưởng phê duyệt./.

### ***Nơi nhận:***

- Cục TTDL và Ứng dụng CNTT;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phòng thuộc Cơ quan Cục;
- Chi cục TK các huyện, khu vực;
- Kế toán Cục;
- Lưu: VT, TTTTK.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Lê Thanh Tùng**